TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **126**/2018/QĐST – HNGĐ	

Bình Đại, ngày 28 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Đỗ Thị Kim C**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: **Ngô Minh V**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Kim C và anh Ngô Minh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Kim C và anh Ngô Minh V thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh V đồng ý để chị C được nuôi dưỡng con chung tên là Ngô Minh Q, sinh ngày: 25/6/2017.

Anh V có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị C số tiền 2.000.000 đồng/ tháng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (ngày 28/5/2018) cho đến khi cháu Q thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị C trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh V trong việc thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116, Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Chị Đỗ Thị Kim C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0015042 ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Đỗ Thị Kim C được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Ngô Minh V phải chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu được thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã T, huyện D;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên